

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2023/HS-ST.  
Ngày 14-7-2023.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quang Man và bà Trần Thị Hoa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 13/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HS ngày 03/7/2023 đối với bị cáo:

Cao Văn L, sinh năm 1983 tại Yên Bái; nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã C, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Lý Thị H, sinh năm 1985 và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ ngày 03/04/2023, tạm giam từ ngày 09/04/2023 đến nay; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Cao Thị H, sinh năm 1975; trú tại: Tổ C, phường M, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Trịnh Xuân V, sinh năm 1983; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/04/2023, Cao Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 19G1-065... từ nơi ở đi đến thành phố Phủ Lý mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã tư đường Lê Đức Thọ giao nhau với đường Đinh Tiên Hoàng thuộc địa phận thôn Văn Lâm 2, xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý, L gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi (L không rõ nhân thân, lai lịch), L nói với người này: “Anh có biết chỗ nào lấy hàng không” (ý L hỏi nơi bán ma túy), khi người đàn ông hỏi lại: “Mua bao nhiêu?”, hiểu ý người này có biết nơi bán ma túy nên L nói: “Anh lấy cho em một quả 500.000đồng”. Người đàn ông đồng ý, lên

ngồi phía sau xe của L chỉ đường cho L điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cây xăng dầu Tân Mai cách đó không xa rồi bảo L dừng xe lại. L dừng xe lấy đưa cho người đàn ông số tiền 500.000đồng rồi đứng đợi, còn người đàn ông bỏ đi khoảng 05 phút sau thì quay lại đưa lại cho L 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và nói: “*Hàng ở trong đó*”. Biết trong vỏ bao thuốc lá người đàn ông đưa cho có ma túy, L liền cầm lấy cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi về. Khi đi đến đường Lê Đức Thọ thuộc thôn Văn Lâm 2, xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý, L bị lực lượng Công an phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra. Thấy vậy, người đàn ông đi cùng L nhảy ra khỏi xe rồi bỏ chạy thoát. Khám xét tại chỗ, lực lượng Công an đã thu giữ tại túi áo khoác bên trái của L 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Lực lượng Công an đã đưa Cao Văn L về Trụ sở Công an xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý lập biên bản về việc bắt giữ người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển kiểm soát: 19G1-065..

Tại bản Kết luận giám định số 183/KL-KTHS ngày 06/04/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,133gam, loại Heroine*”.

Bản Cáo trạng số 73/CT-VKSPL ngày 12/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Cao Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Cao Văn L, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Cao Văn L từ 24 tháng đến 30 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Cao Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 03/04/2023, tại khu vực thôn Văn Lâm 2, xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Cao Văn L đã bị lực lượng Công an phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,133 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác là nguyên nhân phát sinh tội phạm. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân không có nghề nghiệp, thu nhập, tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền, tịch thu tài sản...) đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông theo bị cáo khai khoảng 35 tuổi, gặp ở khu vực thôn Văn Lâm 2, xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý là người đã trực tiếp đi ma túy

đưa cho bị cáo để cất giấu, do bị cáo không biết rõ về tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông và ngoài lời khai của bị cáo ra thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định nên Cơ quan điều tra đã không có cơ sở để tiến hành xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật đối với người này là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

7.1. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 19G1-065..., quá trình điều tra đã xác định đó là tài sản hợp pháp của bà Cao Thị H (chị gái bị cáo) giao cho bị cáo mượn để đi làm, do bà H không biết việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội và đã có đề nghị xin được nhận lại xe để sử dụng nên trả lại tài sản này cho bà H.

7.2. Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Văn L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/04/2023.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Trả lại cho bà Cao Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát: 19G1-065..., số máy: JC52E5035138, số khung: RLHJC5237CY003113, xe cũ đã qua sử dụng.

2.2. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong, mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, số 183/KTHS, có chữ ký và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 12/6/2023.

3. Án phí: Bị cáo Cao Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Cao Văn L;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Lê Thanh Sơn**